

Số: /QĐ-UBND Thành phố Lai Châu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Nạo vét hồ lắng -
thành phố Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 1067/BCQT-TCKH ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình, cụ thể như sau:

- Tên công trình: Nạo vét hồ lắng - thành phố Lai Châu.
- Chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố.
- Địa điểm xây dựng: Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu.
- Thời gian khởi công và hoàn thành:
 - Khởi công: Ngày 27/5/2019
 - Hoàn thành: Ngày 10/7/2019

Điều 2. Kết quả đầu tư:

- Chi phí đầu tư:

DVT : Đồng

Nội dung	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:	1.500.000.000	1.377.600.000
Chi phí xây lắp:	1.188.640.015	1.188.640.000

Chi phí quản lý dự án	29.856.478	29.856.000
Chi phí tư vấn	130.099.156	127.896.000
Chi phí khác:	55.143.698	31.208.000
Chi phí dự phòng	96.260.653	

2. Nguồn vốn đầu tư:

DVT: Đồng

Nội dung	Dự toán công trình được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4	6
Tổng số:	1.500.000.000	1.377.600.000	1.386.967.000	-9.367.000	9.367.000
Vốn NSNN giao dự toán năm 2019	1.500.000.000	1.377.600.000	1.386.967.000	-9.367.000	9.367.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

DVT: Đồng

Nội dung	Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	1.377.600.000			
1. Tài sản dài hạn (cố định)	1.377.600.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3: Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**1.** Trách nhiệm của chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố:

1.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

1.2. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình: **1.377.600.000 đồng** theo quy định.

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	1.377.600.000	
Vốn NSNN giao dự toán năm 2019	1.377.600.000	

1.3. Các khoản công nợ:

- Tổng các khoản phải thu: 9.367.000 đồng (*Thu hồi số tiền 9.367.000 đồng do Phòng Quản lý đô thị đã thanh toán cho Phòng Tài chính - Kế hoạch cao hơn chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán được duyệt*).

- Tổng các khoản phải trả: 0 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Phòng Quản lý đô thị thành phố tiếp nhận tài sản, có trách nhiệm ghi tăng tài sản, quản lý và sử dụng theo quy định:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định (VNĐ)	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	1.377.600.000	0
Phòng Quản lý đô thị thành phố	1.377.600.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

- Cơ quan thanh toán, cấp phát: Căn cứ Quyết định phê duyệt quyết toán, phối hợp với chủ đầu tư tất toán nguồn vốn dự án theo quy định.

- Các đơn vị nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu và tính pháp lý đối với các tài liệu liên quan trong hồ sơ quyết toán hợp đồng theo quy định. Cùng với chủ đầu tư xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn tại theo hợp đồng đã ký kết; chấp hành quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Tổ chức, cá nhân lập, thẩm tra dự toán, báo cáo quyết toán chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ thẩm định, thẩm tra theo quy định của pháp luật.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Quản lý đô thị; Chủ tịch UBND Phường Tân Phong và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Kho bạc nhà nước Lai Châu;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Xiêng